

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế làm việc Tổ công tác đặc biệt của Bộ Giao thông vận tải về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải (GTVT);

Căn cứ Quyết định số 1848/QĐ-BGTVT ngày 22/10/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT về thành lập Tổ công tác đặc biệt của Bộ GTVT về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Tổ công tác;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc Tổ công tác đặc biệt của Bộ GTVT về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Tổ công tác đặc biệt của Bộ GTVT về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổ công tác đặc biệt của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 (đề b/c);
- Ủy ban ATGT Quốc gia;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở GTVT, GTVT-XD các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, V.Tải (dqphong, ntson, 5b).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thể



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2021

QUY CHẾ

Làm việc Tổ công tác đặc biệt của Bộ GTVT về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2119/QĐ-BGTVT ngày 13 / 12 /2021 của Bộ GTVT)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm, chế độ làm việc, chế độ báo cáo của Tổ công tác đặc biệt của Bộ GTVT về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 (sau đây gọi là Tổ công tác).

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng với Tổ công tác, Nhóm giúp việc Tổ công tác và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc tổ chức, triển khai các nhiệm vụ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 liên quan lĩnh vực giao thông vận tải trên phạm vi cả nước.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Tổ công tác làm việc theo nguyên tắc quy định tại Điều 3 Quyết định số 1848/QĐ-BGTVT ngày 22/10/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT thành lập Tổ công tác đặc biệt của Bộ GTVT về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

2. Đề cao trách nhiệm của các thành viên; giải quyết công việc đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, phạm vi, trách nhiệm được phân công đảm bảo kịp thời giải quyết, tháo gỡ, xử lý khó khăn, vướng mắc của người dân và doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực giao thông vận tải.

3. Phối hợp chặt chẽ giữa các thành viên Tổ công tác trong giải quyết công việc, trao đổi thông tin và thực hiện tốt chế độ báo cáo theo quy định.

CHƯƠNG II

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Điều 3. Tổ trưởng Tổ công tác

1. Chỉ đạo chung, điều hành thống nhất các hoạt động của Tổ công tác, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Tổ công tác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Tổ công tác; quyết định việc bổ sung, thay đổi thành viên Tổ công tác.

3. Chỉ đạo việc điều phối, phối hợp công tác giữa các thành viên Tổ công tác với các bộ, ngành, Tổ công tác đặc biệt của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 (Tổ công tác đặc biệt của Thủ tướng Chính phủ), địa phương và các tổ chức liên quan.

4. Ký hoặc ủy quyền Tổ phó Tổ công tác ký các văn bản của Tổ công tác.

5. Kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong quá trình triển khai thực hiện; kỷ luật các tổ chức, cá nhân vi phạm (nếu có) theo quy định.

6. Quyết định những vấn đề khác thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của Tổ công tác.

Điều 4. Tổ phó Tổ công tác

1. Nhiệm vụ chung

a) Giúp Tổ trưởng Tổ công tác trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động của Tổ công tác theo nhiệm vụ, lĩnh vực đã được phân công và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng - Tổ trưởng Tổ công tác về kết quả thực hiện;

b) Phối hợp với các bộ, ngành, Tổ công tác đặc biệt của Thủ tướng Chính phủ, các địa phương chỉ đạo, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong lĩnh vực Bộ GTVT quản lý theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ công tác;

c) Triệu tập, chủ trì họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Tổ công tác để giải quyết vấn đề phát sinh hoặc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được Tổ trưởng phân công;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, ủy quyền của Tổ trưởng Tổ công tác.

2. Nhiệm vụ cụ thể

a) Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Đông giúp Tổ trưởng Tổ công tác xử lý, giải quyết những nhiệm vụ, vấn đề cấp bách, phát sinh trong hoạt động vận tải đường sắt;

b) Thứ trưởng Lê Đình Thọ giúp Tổ trưởng Tổ công tác xử lý, giải quyết những nhiệm vụ, vấn đề cấp bách, phát sinh trong hoạt động vận tải đường bộ;

c) Thứ trưởng Lê Anh Tuấn giúp Tổ trưởng Tổ công tác xử lý, giải quyết những nhiệm vụ, vấn đề cấp bách, phát sinh trong hoạt động vận tải hàng không;

d) Thứ trưởng Nguyễn Duy Lâm giúp Tổ trưởng Tổ công tác phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xử lý, giải quyết ngay những nhiệm vụ, vấn đề cấp bách, phát sinh liên quan đến công tác quản lý chất lượng xây dựng công trình giao thông;

đ) Thứ trưởng Nguyễn Xuân Sang giúp Tổ trưởng Tổ công tác xử lý, giải quyết những nhiệm vụ, vấn đề cấp bách, phát sinh trong hoạt động vận tải hàng hải, đường thủy nội địa;

e) Phó Chủ tịch Chuyên trách Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia Khuất Việt Hùng giúp Tổ trưởng Tổ công tác theo dõi, chỉ đạo bảo đảm an toàn giao thông trong hoạt động vận tải lĩnh vực đường bộ và các hoạt động phối hợp giữa các phương thức vận tải (theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ công tác). Chỉ đạo Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng, triển khai các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, trong đó đặc biệt lưu ý đến công tác tổ chức vận tải, ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông.

Điều 5. Trách nhiệm của các thành viên Tổ công tác

1. Chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Tổ trưởng Tổ công tác, Tổ phó Tổ công tác phân công và trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Vụ tham mưu giúp việc Bộ trưởng và Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các Cục Quản lý chuyên ngành có liên quan; tham gia đầy đủ các cuộc họp của Tổ công tác.

2. Chủ động phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả với các thành viên khác của Tổ công tác, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định; chủ động nghiên cứu, nắm bắt tình hình, kịp thời báo cáo Tổ trưởng Tổ công tác, Tổ phó Tổ công tác về kết quả thực hiện nhiệm vụ và đề xuất, kiến nghị đối với những vấn đề phát sinh.

Điều 6. Cơ quan thường trực của Tổ công tác

Vụ Vận tải là cơ quan thường trực của Tổ công tác, có trách nhiệm:

1. Tham mưu, giúp Tổ trưởng Tổ công tác, Tổ phó Tổ công tác trong việc chỉ đạo, điều hành, điều phối hoạt động chung của Tổ công tác, Nhóm giúp việc Tổ công tác.

2. Tổng hợp tình hình thực hiện công tác bảo đảm hoạt động vận tải, tham mưu, xây dựng báo cáo Tổ công tác để báo cáo Tổ công tác đặc biệt của Thủ tướng Chính phủ theo yêu cầu.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có lãnh đạo tham gia Tổ công tác, Nhóm giúp việc Tổ công tác chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp do Tổ trưởng Tổ công tác hoặc Tổ phó Tổ công tác chủ trì về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

4. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động vận tải, kịp thời báo cáo lãnh đạo Tổ công tác để chỉ đạo.

Điều 7. Trách nhiệm Nhóm giúp việc Tổ công tác

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Điều 2 Quyết định số 1897/QĐ-BGTVT ngày 02/11/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT thành lập Nhóm giúp việc Tổ công tác đặc biệt của Bộ GTVT về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

Điều 8. Chế độ họp và báo cáo

1. Chế độ họp

a) Tổ công tác tổ chức họp định kỳ hàng tháng, 3 tháng hoặc đột xuất theo tình hình thực tế và chỉ đạo của Bộ trưởng - Tổ trưởng Tổ công tác để kịp thời triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân;

b) Trong cuộc họp, các đại biểu thảo luận theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số, đề cao trách nhiệm từng thành viên và người đứng đầu; nếu có ý kiến khác nhau thì Bộ trưởng - Tổ trưởng Tổ công tác xem xét, quyết định.

2. Chế độ báo cáo

Tổ công tác thực hiện báo cáo định kỳ hàng tháng, 3 tháng, đột xuất theo quyết định của Tổ trưởng Tổ công tác hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền về tình hình, kết quả, tiến độ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Tổ công tác, thành viên Nhóm giúp việc Tổ công tác và các cơ quan, đơn vị liên quan, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Tổ công tác, Nhóm giúp việc Tổ công tác tự giải thể khi đã hoàn thành nhiệm vụ hoặc có Quyết định thay thế Quyết định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các thành viên báo cáo Bộ trưởng - Tổ trưởng Tổ công tác để xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.